TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 31 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thu M, sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT: số nhà A, ngõ B, đường T, tổ C, phường S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà D, Tổ E, phường S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: số nhà A, ngõ B, đường QT, tổ C, phường S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu M và anh Nguyễn Mạnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con:

Chị Phạm Thị Thu M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hữu Công A, sinh ngày 07/9/2004 và cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 29/8/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Thu M và anh Nguyễn Mạnh C không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.2. Về chia tài sản: Chị Phạm Thị Thu M và anh Nguyễn Mạnh C không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Chị Phạm Thị Thu M phải chịu 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0001162 ngày 07/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; chị Phạm Thị Thu M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường S, thành phố Đ
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phượng